

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 93/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 30-11-2022

V/v "Tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quyến

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Phương

Bà Lê Kim Hiếu

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Thị Hoàng Oanh -Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa:*
Ông Trần Thanh Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 39/2022/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2022 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 103/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 11 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Võ Thị U**, sinh năm 1983

Địa chỉ: Số 146 ấp V, xã V, huyện V, thành phố Cần Thơ. (*Xin xét xử vắng mặt*)

Bị đơn: Ông **HUANG HUI CHAN**, sinh năm 1970

Địa chỉ: Số 89 Xã Bì, khóm 011, thôn Xã Bì, làng Vạn Đan, huyện Bình Đông, lãnh thổ Đài Loan. (*vắng mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Võ Thị Ú trình bày và yêu cầu:

Bà và ông Huang Hui Chan qua mai mối, tự nguyện tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại UBND thành phố Cần Thơ vào Sổ đăng ký số 1602 ngày 12/7/2002. Sau khi cưới bà và ông Huang Hui Chan về Đài Loan sinh sống. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc, nhưng về sau vợ chồng thường xuyên cãi nhau do bất đồng quan điểm sống, nhiều lần hàn gắn nhưng không thành, bà về Việt Nam đến nay không liên

lạc với ông Huang Hui Chan. Nay mục đích hôn nhân không đạt được, bà cũng không còn tình cảm vợ chồng với ông ông Huang Hui Chan nên yêu cầu ly hôn. Về con chung: có 01 con chung tên Huang Yu Chi (Nam), sinh ngày 05/09/2003, đã trưởng thành ; Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không yêu cầu giải quyết.

Do bị đơn là ông Huang Hui Chan vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án nên Tòa án không rõ ý kiến.

- Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tại phiên tòa thể hiện, những người tiến hành tố tụng, đương sự đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án, qua xem xét các tài liệu chứng cứ đã thẩm tra, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bà Ú khởi kiện xin ly hôn với ông Huang Hui Chan cư trú tại Đài Loan nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 37 và Điều 469 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bà Ú đề nghị xét xử vắng mặt, còn ông Huang Hui Chan đã được tổng đạt, thông báo văn bản tố tụng hợp lệ nhưng đều vắng mặt. Trên cơ sở đó, Tòa án mở phiên tòa xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn là có căn cứ.

[2] Về hôn nhân: Hôn nhân giữa bà Ú và ông Huang Hui Chan là hôn nhân hợp pháp. Sau một thời gian ngắn chung sống thì hai bên do bất đồng quan điểm sống nên cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, cả hai cũng không còn sống chung nữa, tình trạng ly thân giữa vợ chồng kéo dài đã lâu, không còn liên lạc với nhau nên không thể hàn gắn được. Xét thấy mục đích hôn nhân giữa bà Ú ông Huang Hui Chan không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, do đó cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn, cho bà Ú được ly hôn với ông Huang Hui Chan, phù hợp với Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về con chung: Theo bà Ú, có 01 con chung tên ông Huang Hui Chi (Nam), sinh năm 2003, đã trưởng thành nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không đặt ra yêu cầu giải quyết.

[5] Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng và chi phí tố tụng khác, nguyên đơn phải chịu.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, Điều 37, khoản 4 Điều 147, Điều 153, Điều 228, khoản 6 Điều 477, khoản 2 Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Võ Thị Ú.

- Về hôn nhân: cho bà Võ Thị Ú được ly hôn với ông Huang Hui Chan
- Về con chung: đã trưởng thành nên không đặt ra xem xét giải quyết.
- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Ú trình bày không có nên không đặt ra xem xét giải quyết.

2. Án phí hôn nhân sơ thẩm: bà Võ Thị Ú phải chịu 300.000đ, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí hôn nhân sơ thẩm bà Ú đã nộp theo biên lai thu số 0000167 ngày 08/3/2022 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ, bà Ú đã nộp đủ án phí.

3. Về chi phí tố tụng: Bà Võ Thị Ú phải chịu 200.000đồng lệ phí ủy thác tư pháp nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp 200.000đồng theo biên lai thu số 0000206 ngày 04/4/2022 của Cục thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ. Bà Ú còn phải chịu chi phí đăng thông báo tố tụng cho ông Huang Hui Chan. Bà Ú đã nộp đủ và chi xong.

4. Về quyền kháng cáo: Bà Ú có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, ông Huang Hui Chan được quyền kháng cáo trong hạn 30 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật, để yêu cầu Tòa án nhân dân Cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm theo luật định./.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND TPCT;
- Cục THA DS TPCT;
- UBND H. Vĩnh Thạnh;
- Lưu hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quyển